

Số: **2977**/TTr-UBND

Trà Vinh, ngày **26** tháng 7 năm 2021

TỜ TRÌNH
**Đề nghị xây dựng Nghị quyết trình kỳ họp
cuối năm 2021- HĐND tỉnh khóa X**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ khoản 1 Điều 117 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và khoản 34 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020.

Trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Công văn số 1102/CAT-PV01 ngày 20/7/2021, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét đề nghị xây dựng nghị quyết trình kỳ họp cuối năm 2021-HĐND tỉnh khóa X, cụ thể như sau:

1. Tên nghị quyết: Nghị quyết quy định về số lượng, mức phụ cấp hàng tháng đối với Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

a) Căn cứ ban hành: khoản 2 Điều 12 Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 Quy định về xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy, quy định “ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định về số lượng, mức phụ cấp đối với Công an xã bán chuyên trách khi tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở từ ngân sách nhà nước...”, qua rà soát, hiện tại trên địa bàn tỉnh còn 1.298 Công an xã bán chuyên trách đang công tác (29 Phó trưởng Công an xã, 68 Công an viên thường trực, 1.201 Công an viên áp, khóm) được UBND các huyện, thị xã, thành phố thống nhất đề xuất tiếp tục sử dụng để tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở. Như vậy sau khi bố trí công an chính quy về xã thì vẫn còn lực lượng nhất định Công an xã bán chuyên trách được tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở, UBND tỉnh trình ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 22/2013/NQ-HĐND và Nghị quyết số 12/2010/NQ-HĐND.

b) Phạm vi điều chỉnh: Quy định quy định về số lượng, mức phụ cấp hàng tháng đối với Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh.

c) Đối tượng áp dụng: Phó trưởng Công an xã, Công an viên thường trực, Công an viên áp, khóm.

d) Nội dung chính của Nghị quyết: quy định về số lượng, mức phụ cấp hàng tháng đối với Công an xã bán chuyên trách (Phó trưởng Công an xã, Công an viên thường trực, Công an viên áp, khóm) trên địa bàn tỉnh.

đ) Nguồn lực, điều kiện đảm bảo thi hành: ngân sách nhà nước

e) Thời gian trình: Kỳ họp cuối năm 2021-HĐND tỉnh (tháng 12/2021)

2. Tên nghị quyết: Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

a) Căn cứ ban hành: thực hiện Luật cư trú năm 2020 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2021) và các văn bản có liên quan, ngày 06/7/2021, Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành quyết định số 5548/QĐ-BCA-C06 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký cư trú và lĩnh vực xuất nhập cảnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an, theo đó đã bãi bỏ các thủ tục liên quan đến sổ hộ khẩu, sổ tạm trú. Do đó, việc thu lệ phí đăng ký cư trú theo Nghị quyết số 41/2017/NQ-HĐND không còn phù hợp. Căn cứ theo Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, UBND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 41/2017/NQ-HĐND.

b) Phạm vi điều chỉnh: Quy định về lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh.

c) Đối tượng áp dụng: Người Việt Nam định cư ở nước ngoài, Công dân Việt Nam khi làm thủ tục đăng ký cư trú với cơ quan Công an trên địa bàn tỉnh theo Luật cư trú.

d) Nội dung chính của Nghị quyết: Quy định về lệ phí khi công dân thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký, quản lý cư trú như: tách hộ; điều chỉnh thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu về cư trú; khai báo thông tin về cư trú đối với người chưa đủ điều kiện đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú; đăng ký thường trú; đăng ký tạm trú...

đ) Nguồn lực, điều kiện đảm bảo thi hành: Cơ quan Công an trên địa bàn tỉnh.

e) Thời gian trình: Kỳ họp cuối năm 2021-HĐND tỉnh (tháng 12/2021)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BLĐ Văn phòng;
- Phòng: NC, KT;
- Lưu: VT, THNV. 035 *ban*

CHỦ TỊCH *real*



Lê Văn Hảo